

CHIỀU KÍCH HY TẾ THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN

“Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được tình yêu là gì: đó là Đức Ki-tô đã thí mạng vì chúng ta....Chúng ta cũng phải thí mạng vì anh em” (1Ga 3,16)

I. DẪN NHẬP

Giáo hội luôn dạy rằng Hy tế Thập giá và Hy tế Thánh Thể là một. Theo Giáo hoàng Bênêđictô XVI, con người luôn mang trong mình khát vọng hướng đến chân lý tối hậu, và chân lý ấy được thực hiện nơi Đức Kitô, Đấng ban sự sống đời đời và cho các tín hữu được sống lại trong ngày sau hết (x. Ga 6,39-40)¹. Muốn đạt tới vinh quang phục sinh, người tín hữu được mời gọi nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô trong cuộc khổ nạn và cái chết của Người (x. Pl 3,10-11), đặc biệt qua việc tham dự và lãnh nhận Thánh Thể.

Thánh Augustinô khẳng định rằng khi lãnh nhận Mình và Máu Đức Kitô cách xứng đáng, người tín hữu được biến đổi để trở nên chính điều mình lãnh nhận². Vì thế, những ai được cứu độ nhờ Hy tế Thập giá cũng được mời gọi trở thành của lễ hiến dâng cùng với Đức Kitô, vác thập giá mình mà theo Người (x. Mt 10,38-39).

Không chỉ từng cá nhân, nhưng cả cộng đoàn cũng được mời gọi trở nên một của lễ sống động trong Đức Kitô. Do đó, cộng đoàn đời sống thánh hiến chỉ thực sự trở thành dấu chỉ của Hy tế Đức Kitô khi mỗi thành viên biết sống tinh thần tự hiến và kết hợp với Hy tế Thập giá của Người.

1. Thực trạng mục vụ

Trong đời sống mục vụ hiện nay, nhiều tín hữu tham dự Thánh Lễ chủ yếu như một buổi cầu nguyện chung hay sinh hoạt tôn giáo hằng tuần. Dù những

¹ BÊNÊĐICTÔ XVI, tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 2.

² AUGUSTINE, *Sermo* 227, 1: PL 38, 1099, trích lại trong: tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 36.

khía cạnh này là cần thiết, nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó, người tín hữu dễ đánh mất ý nghĩa cốt lõi của Bí tích Thánh Thể: hy tế cứu độ của Đức Kitô được hiện tại hóa trên bàn thờ.

Công đồng Vaticanô II khẳng định rằng Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô giáo”. Trong Thánh Lễ, Hội Thánh không chỉ tưởng nhớ biến cố thập giá, nhưng thực sự tham dự vào chính hy tế của Đức Kitô, vì “hy tế của Đức Kitô và hy tế Thánh Thể là một hy tế duy nhất”.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều cộng đoàn chú trọng đến yếu tố tổ chức, cảm xúc hay sinh hoạt hơn là chiều kích thờ phượng và hiến dâng. Vì thế, Thánh Lễ đôi khi bị nhìn như một cuộc tụ họp nhân loại hơn là cuộc gặp gỡ với Đức Kitô chịu đóng đinh và phục sinh.

Trong khi đó, bản chất của Thánh Thể luôn hướng người tín hữu đến sự tự hiến. Khi tham dự Thánh Lễ, mỗi Kitô hữu được mời gọi dâng chính cuộc sống, những hy sinh và lao nhọc của mình kết hợp với hy tế của Đức Kitô. Nhờ đó, cộng đoàn trở thành dân tư tế sống cho Thiên Chúa và phục vụ tha nhân.

Vì thế, việc canh tân đời sống phụng vụ hôm nay không chỉ nhằm gia tăng số người tham dự Thánh Lễ, nhưng còn giúp các tín hữu khám phá lại chiều kích hy tế của Bí tích Thánh Thể. Một cộng đoàn Thánh Thể đích thực là cộng đoàn biết hiệp thông với Đức Kitô chịu hiến tế và sẵn sàng hiến dâng chính mình trong tình yêu phục vụ. Khi đó, Thánh Lễ không còn là một cuộc gặp gỡ đơn thuần của con người, nhưng là cuộc gặp gỡ biến đổi với Đức Kitô Phục Sinh, Đấng đã yêu thương và hiến mạng sống vì nhân loại.

Khi hiệp thông với Mình và Máu Đức Kitô, chúng ta được tham dự sâu xa hơn vào sự sống thần linh. Như thánh Augustinô diễn tả, Đức Kitô là lương thực thiêng liêng không bị biến đổi thành người lãnh nhận; trái lại, chính người lãnh nhận được biến đổi nên giống Người. Thật vậy, Thánh Thể không

biến thành chúng ta, nhưng biến đổi chúng ta cách mẫu nhiệm, liên kết và lôi kéo chúng ta đến với Đức Kitô³.

2. Căn tính của cộng đoàn Kitô hữu

Câu hỏi đặt ra là: điều gì làm nên căn tính của cộng đoàn Kitô hữu? Không chỉ là cùng tuyên xưng đức tin hay tham gia sinh hoạt tôn giáo, nhưng trước hết là sự hiệp thông với Đức Kitô và với nhau trong Chúa Thánh Thần. Ngay từ thời Giáo Hội sơ khai, các tín hữu đã chuyên cần lắng nghe giáo huấn các Tông Đồ, hiệp thông, tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện (x. Cv 2,42.46). Chính sự hiệp thông ấy làm nên nét đặc trưng của cộng đoàn Kitô hữu.

Thánh Thể giữ vị trí trung tâm trong đời sống Hội Thánh vì là nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống Kitô giáo. Khi cử hành Thánh Thể, các tín hữu không chỉ tưởng niệm mẫu nhiệm Vượt Qua mà còn được kết hợp với Đức Kitô và với nhau trong một thân thể duy nhất: “Tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Vì thế, Thánh Thể vừa quy tụ vừa xây dựng cộng đoàn trong tình yêu và hiệp nhất.

Đồng thời, Thánh Thể mang chiều kích hy tế, mời gọi người tín hữu sống tinh thần tự hiến của Đức Kitô qua sự tha thứ, cảm thông và phục vụ. Trong bối cảnh chủ nghĩa cá nhân và những chia rẽ còn hiện diện hôm nay, mỗi Thánh Lễ trở thành lời mời gọi xây dựng tình huynh đệ và hiệp nhất. Một cộng đoàn được nuôi dưỡng bởi Thánh Thể sẽ biết yêu thương, nâng đỡ nhau và cùng làm chứng cho Tin Mừng.

Như thế, căn tính của cộng đoàn Kitô hữu được hình thành và lớn lên nhờ sự hiệp thông với Đức Kitô. Thánh Thể xây dựng cộng đoàn vì chính Đức Kitô quy tụ mọi người trong một thân thể duy nhất. Đồng thời, hy tế Thánh Thể biến đổi các tương quan nhân loại, giúp cộng đoàn trở thành hình ảnh sống động của tình yêu Thiên Chúa giữa trần gian. Vì “chúng ta không thể chỉ giữ cho riêng mình tình yêu mà chúng ta cử hành trong Bí tích này. Tự

³ X. Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 70:

bản chất, Bí tích này đòi được thông truyền cho mọi người. Điều mà thế giới cần chính là tình yêu Thiên Chúa, là gặp gỡ Đức Kitô và tin vào Người”⁴.

II. NỀN TẢNG KINH THÁNH CỦA CHIỀU KÍCH HY TẾ THÁNH THỂ

1. Bữa Tiệc Ly và hy tế Giao Ước Mới

Chiều kích hy tế của Thánh Thể được đặt nền tảng vững chắc trong chính lời nói và hành động của Đức Giêsu tại Bữa Tiệc Ly. Trong bữa ăn cuối cùng với các môn đệ trước cuộc khổ nạn, Đức Giêsu không chỉ trao bánh và rượu như những dấu chỉ tượng trưng, nhưng Ngài trao ban chính bản thân mình. Thánh Luca thuật lại: “Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em. Anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy” (Lc 22,19). Tiếp đó, Ngài cầm chén rượu và nói: “Chén này là giao ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em” (Lc 22,20).

Những lời này cho thấy Thánh Thể gắn liền với hy tế thập giá⁵. Ngay từ lúc thiết lập bí tích Thánh Thể, Đức Giêsu đã hướng về cuộc khổ nạn sắp xảy đến. Bánh được bẻ ra diễn tả thân mình Ngài sẽ bị trao nộp; rượu được trao ban diễn tả máu Ngài sẽ đổ ra để cứu độ nhân loại. Vì thế, Bữa Tiệc Ly không tách rời khỏi đời Canvê, nhưng chính là sự khai mở bí tích của hy tế thập giá.

Hơn nữa, Đức Giêsu dùng ngôn ngữ của giao ước. Khi nói về “Giao Ước Mới”, Ngài gọi lại biến cố Sinai, nơi “ông Mô-sê lấy máu rảy lên dân và nói: ‘Đây là máu giao ước Đức Chúa đã lập với anh em, dựa trên những lời này’” (Xh 24,8). Nếu giao ước cũ được thiết lập bằng máu chiên bò, thì giao ước mới được thiết lập bằng chính máu “Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian” (Ga 1,29): “bửu huyết của Con Chiên vẹn toàn, vô tỳ tích, là Đức

⁴ Bênêđictô XVI, tông huấn *Sacramentum caritatis*, số 84.

⁵ GLHTCG, số 1364-1367.

Ki-tô” (1Pr 1,19). Nhờ hy tế của Đức Kitô, con người được giao hòa với Thiên Chúa và được tham dự vào sự sống mới của Người.

Tác giả Thư Do Thái cũng khẳng định Đức Kitô là vị Thượng Tế hoàn hảo, Đấng đã vào cung thánh không phải với máu dê bò nhưng với chính máu mình để đem lại ơn cứu độ vĩnh viễn (x. Dt 9,11-14). Như vậy, hy tế Thánh Thể không phải là một hy tế mới bên cạnh hy tế thập giá, nhưng là sự hiện tại hóa hy tế duy nhất của Đức Kitô trong dòng lịch sử. Mỗi Thánh Lễ làm cho Hội Thánh được tham dự vào chính biến cố cứu độ ấy⁶.

Do đó, nền tảng Kinh Thánh của chiều kích hy tế Thánh Thể cho thấy Thánh Thể vừa là bữa tiệc hiệp thông vừa là hy tế giao ước mới. Người tín hữu khi tham dự Thánh Lễ không chỉ tưởng nhớ một biến cố quá khứ, nhưng được kết hợp với hy tế cứu độ của Đức Kitô, Đấng đã hiến mình “vì anh em” và “vì muôn người được tha tội”. Chính từ nguồn mạch này, đời sống Kitô hữu được nuôi dưỡng và biến đổi để trở thành lễ dâng đẹp lòng Thiên Chúa⁷.

2. Thập giá và Thánh Thể là một hy tế duy nhất

Mầu nhiệm trung tâm của đức tin Kitô giáo là hy tế cứu độ của Đức Giêsu Kitô trên thập giá. Hy tế ấy không chỉ thuộc về quá khứ nhưng được hiện tại hóa cách bí tích trong Thánh Thể. Vì thế, Hội Thánh dạy rằng: “Hy tế của Đức Ki-tô và hy tế Thánh Thể chỉ là một. *Lễ vật duy nhất* là Đức Ki-tô, xưa chính Người dâng trên thập giá, nay được dâng lên nhờ thừa tác vụ linh mục. Chỉ khác biệt ở cách dâng” (GLHTCG, số 1367). Điều này có nghĩa là Thánh Lễ không phải là một hy tế mới hay lặp lại hy tế thập giá, nhưng chính là

⁶ X. GLHTCG, số 1368: “*Thánh lễ cũng là hy tế của Hội Thánh*. Là Thân Thể của Đức Kitô, Hội Thánh tham dự vào lễ tế của Đức Ki-tô là Đầu. Cùng với Người, Hội Thánh cũng được dâng hiến trọn vẹn cho Chúa Cha”.

⁷ “Trong thánh lễ, hy tế của Đức Ki-tô trở thành hy tế của mọi chi thể trong Thân Thể. Đời sống, lời ca ngợi, đau khổ, kinh nguyện, công việc của các tín hữu đều được kết hợp với Đức Ki-tô và với lễ dâng toàn hiến của Người; nhờ đó tất cả có được một giá trị mới. Hy tế của Đức Ki-tô hiện diện trên bàn thờ đem lại cho muôn thế hệ Ki-tô hữu khả năng được kết hợp với lễ dâng của Người” (GLHTCG, số 1368).

việc làm hiện diện cùng một hy tế duy nhất của Đức Kitô đã được dâng hiến một lần thay cho tất cả trên đôi Canvê (x. Hr 9,26-28).

Trong mỗi Thánh Lễ, trước hết Đức Kitô hiện diện cách đích thực dưới hình bánh và rượu đã được truyền phép. Công đồng Trentô xác quyết rằng chính Đức Kitô, Đấng đã hiến mình trên thập giá, nay hiện diện và hành động trong phụng vụ Thánh Thể. Người vừa là tư tế vừa là lễ vật. Nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần và lời truyền phép, hy tế thập giá được hiện tại hóa để các tín hữu thuộc mọi thời đại có thể tham dự vào công trình cứu độ của Người, như là “hy lễ thập giá khác” bằng việc “hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa” (Rm 12,1).

Thứ đến, trong Thánh Lễ, Đức Kitô tiếp tục tự hiến cho Chúa Cha. Sự tự hiến này không phải là một cuộc tử nạn mới, nhưng là việc dâng lên Chúa Cha chính tình yêu vâng phục tuyệt đối đã được biểu lộ trên thập giá. Như Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II viết: “Thánh Lễ hiện tại hóa hy tế thập giá, không thêm bớt gì mà cũng không nhân lên được. Những gì được lặp lại, chính là việc cử hành bằng tưởng niệm, việc “trình bày bằng tưởng niệm” của hy tế, nhờ đó hy tế cứu độ duy nhất và dứt khoát của Chúa Kitô được hiện diện trong thời gian” (thông điệp *Ecclesia de Eucharistia*, số 12). Vì vậy, mỗi Thánh Lễ là lời tạ ơn và hiến dâng hoàn hảo của Đức Kitô lên Chúa Cha vì phần rỗi thế gian.

Hơn nữa, trong Thánh Lễ, hiệu quả cứu độ của thập giá được trao ban cho nhân loại. Nhờ việc tham dự vào Mình và Máu Chúa Kitô, các tín hữu được kết hợp với hy tế cứu độ của Người, được tha thứ tội lỗi, được tăng trưởng trong ân sủng và được củng cố niềm hy vọng vào sự sống đời đời. Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô hữu”⁸.

Sau cùng, Thánh Thể quy tụ dân Thiên Chúa thành một thân thể duy nhất. Từ hy tế của Đức Kitô phát sinh Hội Thánh; và trong việc cử hành Thánh Thể, Hội Thánh được xây dựng và lớn lên trong sự hiệp nhất. Những người

⁸ VATICANÔ II, hiến chế *Lumen Gentium*, số 11.

tham dự cùng một tấm bánh trở nên một thân thể trong Đức Kitô (x. 1 Cr 10,16-17). Nhờ đó, Thánh Lễ không chỉ liên kết tín hữu với Thiên Chúa mà còn nối kết họ với nhau trong tình huynh đệ và sứ mạng loan báo Tin Mừng (x. Cv 2,42).

Tóm lại, thập giá và Thánh Thể không phải là hai hy tế khác nhau, nhưng là một hy tế duy nhất của Đức Kitô. Trong mỗi Thánh Lễ, Đức Kitô hiện diện, tự hiến cho Chúa Cha, ban ơn cứu độ cho nhân loại và quy tụ dân Người thành một Hội Thánh hiệp nhất. Vì thế, việc tham dự Thánh Lễ chính là tham dự vào mầu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô, nguồn mạch mọi ân sủng và sự sống của Hội Thánh.

3. Sự hiệp thông cộng đoàn theo thư thứ nhất của thánh Phaolô gửi tín hữu Cô-rin-tô⁹

Thánh Phaolô cho hay: “Chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1Cr 10,17).

Thánh Thể không chỉ là cuộc gặp gỡ giữa mỗi tín hữu với Đức Kitô, nhưng còn là bí tích xây dựng sự hiệp thông trong cộng đoàn Hội Thánh. Thánh Phaolô diễn tả chân lý này bằng một hình ảnh rất sâu sắc: “một thân mình duy nhất có nhiều chi thể” (x. 1 Cr 10,17). Qua việc tham dự vào cùng một tấm bánh Thánh Thể, các tín hữu được liên kết với nhau trong cùng một Thân Thể mầu nhiệm là Đức Kitô.

Theo tư tưởng của Thánh Phaolô, Hội Thánh không phải là tập hợp những cá nhân riêng lẻ nhưng là một thân thể sống động, trong đó mỗi người là một chi thể (x. 1 Cr 12,12-27). Nguồn gốc và sức mạnh của sự hiệp nhất ấy chính là Đức Kitô hiện diện trong Bí tích Thánh Thể. Khi rước lễ, người tín hữu không chỉ đón nhận Chúa vào tâm hồn mình mà còn được kết hợp với tất cả

⁹ X. GIOAN PHAOLÔ II, thông điệp *Ecclesia de Eucharistia* (2003), số 23–24; BÊNÊDICTÔ XVI, tông huấn *Sacramentum Caritatis* (2007), số 15; GLHTCG, các số 1322–1327; 1396.

những người cùng tham dự bàn tiệc Thánh. Vì thế, Thánh Thể – Thân Mình Mầu nhiệm Chúa Ki-tô – vừa là dấu chỉ vừa là nguyên nhân của sự hiệp thông trong Hội Thánh trong quyền năng của Chúa Thánh Thần.

Tuy nhiên, sự hiệp thông này đòi hỏi phải được thể hiện bằng đời sống cụ thể. Trong cộng đoàn Côrintô, Thánh Phaolô đã mạnh mẽ khiển trách những chia rẽ, bè phái và bất công xảy ra ngay trong khi cử hành Bữa Tiệc của Chúa (x. 1 Cr 11,17-22¹⁰). Ngài cảnh báo rằng việc tham dự Thánh Thể mà vẫn khinh thường anh chị em mình là đi ngược lại ý nghĩa đích thực của bí tích. Nơi nào còn hận thù, ích kỷ và loại trừ, nơi đó sự hiệp thông Thánh Thể chưa được sống cách trọn vẹn (x. Gl 5,16-24).

Ngày nay, giáo huấn của Thánh Phaolô vẫn mang tính thời sự. Trong bối cảnh chủ nghĩa cá nhân ngày càng gia tăng, Thánh Thể mời gọi các Kitô hữu vượt qua những khác biệt về tuổi tác, địa vị xã hội hay quan điểm cá nhân để nhận ra mình thuộc về cùng một gia đình của Thiên Chúa. Việc tham dự Thánh Lễ phải dẫn đến tinh thần liên đới, tha thứ và phục vụ lẫn nhau. Một cộng đoàn thực sự sống nhờ Thánh Thể sẽ là cộng đoàn biết yêu thương, chia sẻ và cùng nhau xây dựng Nước Chúa. Điều này chỉ có thể xảy ra khi: “Những ai thuộc về Đức Ki-tô Giê-su thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê” (Gl 5,24)

Như vậy, theo Thánh Phaolô, Hy tế Thánh Thể không chỉ liên kết con người với Thiên Chúa mà còn liên kết các tín hữu với nhau thành một thân thể duy nhất trong Đức Kitô. Càng kết hợp với Chúa nơi bàn tiệc Thánh Thể, người

¹⁰ “¹⁷ Nhân lúc đưa ra các chỉ thị này, tôi chẳng khen anh em đâu, vì những buổi họp của anh em không đem lại lợi ích gì, mà chỉ gây hại. ¹⁸ Thật thế, trước tiên tôi nghe rằng khi họp cộng đoàn, anh em chia rẽ nhau, và tôi tin là điều ấy có phần nào đúng. ¹⁹ Những sự chia rẽ giữa anh em, thể nào cũng có, nhưng nhờ vậy mới rõ ai là người đạo đức chắc chắn. ²⁰ Khi anh em họp nhau, thì không phải là để ăn bữa tối của Chúa. ²¹ Thật vậy, mỗi người lo ăn bữa riêng của mình trước, và như thế, kẻ thì đói, người lại say. ²² Anh em không có nhà để ăn uống sao? Hay anh em khinh dễ Hội Thánh của Thiên Chúa và làm nhục những người không có của? Tôi phải nói gì với anh em? Chẳng lẽ tôi khen anh em sao? Về điểm này, tôi chẳng khen đâu!” (1Cr 11,17-22)

tín hữu càng được mời gọi sống tình huynh đệ và hiệp nhất với anh chị em mình.

III. THÁNH THỂ NGUYÊN LÝ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN

1. Từ hiến tế đến hiệp thông

Thánh Thể là trung tâm đời sống Hội Thánh vì nơi đó Đức Kitô tiếp tục hiện diện và trao ban chính mình cho nhân loại. Trong mỗi Thánh Lễ, Giáo Hội không chỉ tưởng niệm biến cố cứu độ đã xảy ra trên đồi Canvê, nhưng còn được tham dự cách bí tích vào chính hy tế của Đức Kitô. Từ sự tự hiến trọn vẹn của Người phát sinh sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người và giữa các tín hữu với nhau. Vì thế, hành trình từ hiến tế đến hiệp thông chính là con đường căn bản của đời sống Kitô hữu.

Trong Bí tích Thánh Thể, Đức Giêsu không trao ban một điều gì đó thuộc về Người, nhưng trao ban chính bản thân Người. Trong Bữa Tiệc Ly, Người cầm lấy bánh và nói: “Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em” (Lc 22,19). Trên thập giá, sự trao ban ấy đạt tới đỉnh điểm khi Đức Kitô hiến dâng mạng sống để cứu độ nhân loại. Hy tế Thánh Thể làm hiện tại hóa tình yêu tự hiến đó trong mọi thời đại. Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI khẳng định rằng: “‘Hội thánh sống nhờ Bí tích Thánh Thể’. Vì trong bí tích này hy tế cứu độ của Đức Kitô thực sự hiện diện, buộc mọi người phải chân nhận ‘có một ảnh hưởng nhân quả của Bí tích Thánh Thể vào chính nguồn gốc của Hội thánh’. Bí tích Thánh Thể chính là Đức Kitô, Đấng tự hiến ban chính mình cho chúng ta và không ngừng xây dựng chúng ta trở thành thân thể của Người”¹¹.

Từ sự tự hiến của Đức Kitô phát sinh sự hiệp thông. Người tín hữu không chỉ kết hợp với Chúa qua việc rước lễ, nhưng còn được liên kết với nhau trong cùng một Thân Thể mầu nhiệm. Thánh Phaolô viết: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người,

¹¹ Bê-nê-đíc-tô XVI, tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 14

chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Như vậy, cộng đoàn Kitô hữu không được xây dựng trên những yếu tố thuần túy nhân loại như cảm xúc, sở thích, lợi ích chung hay các mối quan hệ xã hội (x. 1 Cr 12,12-30). Những yếu tố ấy có thể góp phần tạo nên sự gần gũi, nhưng không đủ để làm nên sự hiệp nhất đích thực. Nền tảng sâu xa của cộng đoàn chính là việc cùng tham dự vào một hy tế cứu độ và cùng đón nhận một Đức Kitô.

Thánh Augustinô đã diễn tả màu nhiệm này bằng một lời mời gọi nổi tiếng: “Be what you see, and receive what you are – Anh em hãy trở nên điều anh em thấy và hãy lãnh nhận điều anh em là”¹² hay “Tắm bánh mà anh chị em thấy trên bàn thờ, được thánh hiến nhờ lời Thiên Chúa, là mình Đức Kitô. Bằng những dấu chỉ này Đức Kitô đã muốn trao phó cho chúng ta mình và máu Người, đã đổ ra cho chúng ta để được ơn tha tội. Nếu anh chị em lãnh nhận cách sốt sắng, thì chính anh chị em trở thành điều mà anh chị em đã lãnh nhận”¹³. Khi lãnh nhận Mình Thánh Chúa, người tín hữu không chỉ đón nhận Đức Kitô vào tâm hồn mình, nhưng còn được biến đổi để trở nên chính điều mình lãnh nhận, tức là trở nên Thân Thể Đức Kitô giữa thế giới. Nói cách khác, việc rước lễ không kết thúc ở giây phút cá nhân gặp gỡ Chúa, nhưng phải được tiếp tục bằng đời sống hiệp thông, yêu thương và phục vụ trong cộng đoàn.

Điều đó đặt ra một đòi hỏi cụ thể cho các Kitô hữu. Nếu thực sự tham dự vào hy tế của Đức Kitô, người tín hữu phải biết từ bỏ tính ích kỷ, vượt qua những chia rẽ, thành kiến và xung đột để xây dựng sự hiệp nhất. Không thể vừa tham dự Thánh Thể vừa nuôi dưỡng hận thù hay khước từ anh chị em mình. Hiệp thông Thánh Thể luôn dẫn tới hiệp thông cộng đoàn. Chính vì vậy, mỗi Thánh Lễ là lời mời gọi mọi thành viên trong Hội Thánh trở thành dấu chỉ sống động của tình yêu Đức Kitô qua sự tha thứ, liên đới và phục

¹² Augustinô, *Sermo* 272, trong: <https://ctk.org/st-augustine-sermon-272>

¹³ Augustinô, *Sermo* 227, 1: PL 38, 1099, trích lại trong tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 36.

vụ, cũng có nghĩa là “đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê” (Gl 5,24).

Từ hiến tế đến hiệp thông là một chuyển động không ngừng trong đời sống Kitô hữu. Đức Kitô đã tự hiến để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi thành một dân duy nhất (x. Ga 11,52). Khi tham dự Thánh Thể, các tín hữu được mời gọi bước vào chính động lực ấy: lãnh nhận tình yêu tự hiến của Chúa và trở nên khí cụ xây dựng sự hiệp nhất trong gia đình, giáo xứ và xã hội. Nhờ đó, cộng đoàn Kitô hữu thực sự trở thành Thân Thể Đức Kitô đang sống và hoạt động giữa lòng thế giới hôm nay.

2. Hy tế Thánh Thể chữa lành chia rẽ

Ngay từ thời các Tông đồ, Hội Thánh đã phải đối diện với những chia rẽ trong đời sống cộng đoàn. Một trong những trường hợp nổi bật nhất là cộng đoàn Côrintô. Dù quy tụ để cử hành Thánh Thể, các tín hữu lại sống trong tình trạng bè phái, ích kỷ và thiếu bác ái. Người giàu ăn uống no nê trong khi người nghèo bị bỏ rơi; các nhóm khác nhau cạnh tranh và khinh thường lẫn nhau. Trước thực trạng đó, Thánh Phaolô đã nghiêm khắc khiển trách: *“Khi anh em họp nhau, thì không phải là để ăn bữa tối của Chúa... mỗi người lo ăn bữa riêng của mình trước, và như thế, kẻ thì đói, người lại say...”* (1 Cr 11,20-21). Đối với ngài, việc cử hành Thánh Thể mà không có tình yêu thương huynh đệ là một sự mâu thuẫn nghiêm trọng.

Hy tế Thánh Thể chính là phương thế Thiên Chúa ban để chữa lành những đổ vỡ và chia rẽ ấy. Trong Thánh Lễ, Đức Kitô không chỉ hiện diện nhưng còn tự hiến hoàn toàn trên thập giá vì phần rỗi nhân loại. Hy tế ấy là hành động của tình yêu tuyệt đối, phá đổ mọi bức tường ngăn cách giữa con người với Thiên Chúa và giữa con người với nhau. Thánh Phaolô khẳng định: *“chính Người là bình an của chúng ta: Người đã liên kết đôi bên, dân Do-thái và dân ngoại, thành một; Người đã hy sinh thân mình để phá đổ bức tường ngăn cách là sự thù ghét”* (Ep 2,14). Mỗi lần tham dự Thánh Thể, các tín hữu được mời gọi bước vào cùng một tình yêu tự hiến đó để vượt thắng ích kỷ và xây dựng sự hiệp nhất.

Thánh Thể không chỉ là dấu chỉ của sự hiệp thông mà còn tạo nên sự hiệp thông. Khi cùng ăn một tấm bánh và uống cùng một chén thánh, mọi người trở nên anh chị em trong cùng một thân thể là Đức Kitô. Vì thế, bất cứ thái độ ganh ghét, chia rẽ hay loại trừ nào cũng đi ngược lại bản chất của Bí tích Thánh Thể. Thánh Augustinô nhắc nhở rằng khi lãnh nhận Mình Thánh Chúa, người tín hữu không chỉ đón nhận Đức Kitô nhưng còn được mời gọi trở thành điều mình lãnh nhận, nghĩa là trở nên thân thể của Đức Kitô trong tình yêu và sự hiệp nhất¹⁴.

Trong đời sống mục vụ hôm nay, những hình thức chia rẽ vẫn xuất hiện dưới nhiều dạng khác nhau: phe nhóm trong giáo xứ, cạnh tranh giữa các hội đoàn, bất đồng quan điểm, thành kiến cá nhân hoặc những tổn thương chưa được hàn gắn. Cùng cách thức, đời sống cộng đoàn trong đời sống thánh hiến cũng gặp tình trạng tương tự. Những thực trạng ấy làm suy yếu chứng tá Tin Mừng và khiến cộng đoàn đánh mất sức sống thiêng liêng. Chính vì thế, việc tham dự Thánh Lễ không thể dừng lại ở các nghi thức bên ngoài nhưng phải dẫn đến sự hoán cải nội tâm. Người tín hữu được mời gọi xét lại tương quan của mình với tha nhân, biết tha thứ, đối thoại và hòa giải trước khi tiến lên bàn thờ Chúa.

Đức Giáo hoàng Phanxicô nhiều lần nhấn mạnh rằng Thánh Thể không phải là phần thưởng dành cho những người hoàn hảo nhưng là lương thực cho những người đang trên hành trình hoán cải¹⁵. Khi đón nhận Đức Kitô Thánh Thể, mỗi người lãnh nhận sức mạnh để vượt qua những vết thương của sự chia rẽ và trở thành khí cụ của hòa bình. Một cộng đoàn thực sự mang tính Thánh Thể không phải là cộng đoàn không có khác biệt, nhưng là cộng đoàn biết đặt tình yêu Đức Kitô lên trên mọi khác biệt để cùng nhau xây dựng Nhiệm Thể Người.

¹⁴ X. Thánh Augustinô, *Sermon* 272, 227....

¹⁵ Phanxicô, tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 47; Bài giảng Lễ Mình Máu Thánh Chúa: “Thánh Thể không phải là phần thưởng của các thánh, nhưng là Bánh của tội nhân” (06/6/2021).

Vì thế, lời khiển trách của Thánh Phaolô đối với cộng đoàn Côrintô vẫn còn nguyên giá trị cho Hội Thánh hôm nay. Một cộng đoàn không sống yêu thương sẽ phủ nhận chính điều mình cử hành. Ngược lại, khi để cho hy tế Thánh Thể biến đổi, các tín hữu sẽ trở thành dấu chỉ sống động của sự hiệp nhất, tha thứ và bình an giữa thế giới còn nhiều chia rẽ. Chính nơi bàn tiệc Thánh Thể, Đức Kitô tiếp tục quy tụ những con người khác biệt thành một gia đình duy nhất trong tình yêu của Thiên Chúa¹⁶.

3. Hy tế Thánh Thể tạo nên sự bình đẳng

Một trong những hoa trái sâu xa của Hy tế Thánh Thể là xây dựng sự bình đẳng đích thực giữa mọi tín hữu trong Đức Kitô. Trong xã hội, con người thường bị phân chia bởi địa vị, tài sản, học vấn hay quyền lực. Tuy nhiên, trước bàn tiệc Thánh Thể, mọi khác biệt ấy đều được quy hướng về một thực tại cao cả hơn: tất cả đều là con cái Thiên Chúa và là chi thể của cùng một Thân Thể Đức Kitô.

Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi cùng tham dự Hy tế Thánh Thể, người giàu cũng như người nghèo, người có chức vụ cũng như giáo dân, người tài giỏi cũng như người yếu kém đều lãnh nhận cùng một Minh và Máu Chúa Kitô. Không ai được ưu tiên hơn, cũng không ai bị loại trừ khỏi tình yêu cứu độ của Thiên Chúa (x. 1Cr 12,4-30). Bài giáo lý cổ xưa được xem là của các Tông đồ đã viết: “Nhu bao hạt lúa miến trước đây rải rác khắp núi đồi nay được kết tinh thành tấm bánh duy nhất này, thì cũng xin cho Hội Thánh từ khắp nơi trên trái đất được kết hợp thành vương quốc của Cha”¹⁷.

Ngay từ thời Giáo Hội sơ khai, Thánh Phaolô đã mạnh mẽ phê phán những thái độ phân biệt giàu nghèo trong các buổi cử hành phụng vụ tại Côrintô (x. 1 Cr 11,17-22). Đối với ngài, việc tham dự Bữa Tiệc của Chúa mà vẫn duy

¹⁶ Nguyễn Phúc Thuận, *Giáo lý về Thánh Thể*, lưu hành nội bộ, số 78.

¹⁷ Bài đọc 2, *Giờ Kinh sách*, Thứ tư XIV Thường niên.

trì sự bất công và chia rẽ là một nghịch lý. Thánh Thể đòi hỏi người tín hữu phải nhìn nhận phẩm giá bình đẳng của mọi người, bởi tất cả đều được Đức Kitô cứu chuộc bằng cùng một giá máu.

Giáo lý Hội Thánh Công giáo cũng dạy rằng Thánh Thể là bí tích hiệp nhất, quy tụ Dân Chúa thành một thân thể duy nhất trong Đức Kitô (x. GLHTCG, số 1396). Nhờ đó, các rào cản về địa vị xã hội, tuổi tác, văn hóa hay khả năng đều được vượt qua. Điều làm nên giá trị của mỗi người không phải là những gì họ sở hữu nhưng là tình yêu Thiên Chúa dành cho họ.

Trong đời sống **đạo** hôm nay, ý thức này mời gọi các cộng đoàn Kitô hữu tránh mọi hình thức thiên vị, phân biệt đối xử hay tìm kiếm đặc quyền. Một cộng đoàn sống tinh thần Thánh Thể là cộng đoàn biết đón nhận nhau như anh chị em, tôn trọng phẩm giá của từng người và cùng nhau xây dựng Hội Thánh trong tình yêu thương phục vụ.

Hy tế Thánh Thể vì thế không chỉ nối kết con người với Thiên Chúa mà còn tạo nên một sự bình đẳng thánh thiện giữa các tín hữu. Nơi bàn tiệc của Chúa, mọi người gặp nhau trong cùng một đức tin, cùng một niềm hy vọng và cùng một tình yêu, để trở nên một trong Đức Kitô.

IV. NHỮNG THÁCH ĐÓ ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN HÔM NAY

1. Giảm Thánh Lễ thành sinh hoạt cộng đồng

Trong đời sống Giáo Hội hôm nay, có nguy cơ giảm Thánh Lễ thành một cuộc sinh hoạt cộng đồng đơn thuần, chỉ nhấn mạnh đến việc gặp gỡ, ca hát và xây dựng tình huynh đệ. Dù những yếu tố này cần thiết vì Thánh Thể quy tụ các tín hữu thành gia đình Thiên Chúa, nhưng nếu quên chiều kích hy tế thì ý nghĩa sâu xa của Thánh Lễ sẽ bị lu mờ.

Trung tâm của Thánh Lễ không phải là cộng đoàn, nhưng là Đức Kitô chịu chết và phục sinh. Mỗi Thánh Lễ hiện tại hóa hy tế duy nhất của Người đã hiến mình để cứu độ nhân loại (x. Mt 26,28). Vì thế, Thánh Giá và Bàn Thờ

luôn gắn liền với nhau; không có hy tế thập giá thì cũng không có Thánh Thể.

Thánh Phaolô khẳng định: “Mỗi lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết cho tới khi Người đến” (1 Cr 11,26). Do đó, Thánh Lễ trước hết là sự tham dự vào mầu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo cũng dạy rằng hy tế Thánh Thể và hy tế thập giá chỉ là một (GLHTCG, số 1367).

Nếu quên đi thập giá và ơn cứu độ, Thánh Lễ dễ trở thành một buổi hội họp mang tính cảm xúc hay xã hội. Ngược lại, khi ý thức đây là hy tế của Đức Kitô, cộng đoàn sẽ khám phá nguồn mạch đích thực của sự hiệp thông và đời sống Kitô hữu, vì chính từ thập giá phát sinh sự hiệp nhất của Hội Thánh¹⁸.

2. Chủ nghĩa cá nhân

Một trong những thách đố của đời sống Kitô hữu hôm nay là khuynh hướng sống đức tin theo lối cá nhân chủ nghĩa. Nhiều người chỉ quan tâm đến nhu cầu riêng mà quên rằng Kitô giáo mang bản chất cộng đoàn. Thánh Thể không chỉ giúp gặp gỡ Đức Kitô mà còn xây dựng sự hiệp thông trong Hội Thánh.

Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm bánh... nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi cùng chia sẻ một Bánh Thánh, các tín hữu được liên kết với Đức Kitô và với nhau. Vì thế, không ai có thể lãnh nhận Thánh Thể mà sống tách biệt khỏi cộng đoàn.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo dạy rằng Thánh Thể “làm nên Hội Thánh” (GLHTCG, số 1396). Tham dự Thánh Lễ không chỉ là hành vi đạo đức cá nhân nhưng là hành động của toàn thể dân Chúa, nơi mỗi người cùng mang lấy niềm vui, nỗi buồn và trách nhiệm của cộng đoàn.

¹⁸ X. Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 9–10 và 14.

Thánh Gioan Kim Khẩu nhắc rằng không thể tôn kính Mình Thánh Chúa mà thờ ơ với anh chị em đang cần được yêu thương. Hiệp thông với Đức Kitô phải dẫn đến hiệp thông với tha nhân. Trong một xã hội đề cao cá nhân, Thánh Thể mời gọi người tín hữu bước ra khỏi chính mình để sống yêu thương, hiệp nhất và phục vụ trong cộng đoàn Hội Thánh.

3. Thiếu tinh thần tự hiến

Nhờ Thánh Thể, người Kitô hữu được kết hợp với Đức Kitô, Đấng “đã chết thay cho mọi người” (2Cr 5,15), và được mời gọi sống tinh thần tự hiến. Hy tế Thánh Thể làm hiện tại hóa hy tế cứu độ của Đức Kitô trên thập giá, nên người tín hữu không chỉ tưởng niệm cuộc khổ nạn của Chúa mà còn tham dự vào chính sự tự hiến của Người. Vì thế, việc tham dự Thánh lễ phải được thể hiện bằng đời sống yêu thương, phục vụ và hy sinh cho tha nhân.

Trước hết, tham dự hy tế Đức Kitô đòi hỏi tinh thần tha thứ. Trên thập giá, Đức Giêsu đã cầu xin Chúa Cha tha thứ cho những kẻ đóng đinh mình (x. Lc 23,34). Vì vậy, người tín hữu không thể đến với bàn thờ Chúa mà vẫn nuôi dưỡng hận thù hay chia rẽ. Như lời Chúa dạy, cần hòa giải với anh em trước khi dâng lễ vật (x. Mt 5,23-24).

Bên cạnh đó, Thánh Thể thúc đẩy người tín hữu sống tinh thần phục vụ. Trong Bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu đã rửa chân cho các môn đệ và căn dặn họ noi gương Người (x. Ga 13,14). Ai lãnh nhận Mình và Máu Chúa cũng được mời gọi trở nên khí cụ của tình yêu qua những việc phục vụ khiêm tốn trong gia đình, giáo xứ và xã hội.

Sau cùng, tham dự hy tế Đức Kitô còn đòi hỏi sự hy sinh cho nhau. Theo lời thánh Phaolô, các tín hữu được mời gọi “mang gánh nặng cho nhau” (Gl 6,2). Tình yêu Kitô giáo được biểu lộ qua sự quảng đại trao ban thời giờ, khả năng và những hy sinh âm thầm vì lợi ích của người khác.

Như vậy, Thánh Thể không thể tách rời khỏi đời sống bác ái. Người thực sự tham dự hy tế Đức Kitô sẽ học noi Người cách tha thứ, phục vụ và hy sinh, để trở nên chứng nhân sống động của tình yêu cứu độ giữa lòng thế giới.

V. SỐNG CHIỀU KÍCH HY TẾ THÁNH THỂ TRONG CỘNG ĐOÀN

1. Hiệp dâng chính mình với lễ vật

Trong Thánh Lễ, nghi thức dâng lễ vật không chỉ là việc đem bánh và rượu lên bàn thờ, nhưng còn là lời mời gọi mỗi tín hữu hiệp dâng chính cuộc đời mình với hy tế của Đức Kitô. Bánh và rượu là hoa màu ruộng đất và công lao của con người, tượng trưng cho tất cả những gì con người sống, làm việc và hy sinh mỗi ngày. Vì thế, khi bánh và rượu được dâng lên, người Kitô hữu cũng được mời gọi dâng lên Thiên Chúa chính bản thân mình¹⁹.

Trước hết, người tín hữu dâng lên Chúa những lao nhọc của cuộc sống. Những vất vả trong công việc, những khó khăn trong gia đình, những nỗ lực để sống trung thành với Tin Mừng đều có thể trở thành của lễ đẹp lòng Thiên Chúa khi được kết hợp với hy tế của Đức Kitô. Thánh Phaolô khuyên nhủ: “Vì Thiên Chúa thương xót chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người” (Rm 12,1). Công đồng Vatican II dạy: “Người mời gọi và dẫn đưa con người hiến dâng chính mình, dâng những vất vả của mình và mọi tạo vật làm một với Người”²⁰

Bên cạnh đó, người tín hữu cũng dâng lên Chúa những niềm vui và ân huệ đã nhận được. Những thành công trong cuộc sống, những giây phút bình an, tình yêu thương trong gia đình và cộng đoàn đều là quà tặng của Thiên Chúa. Khi dâng những niềm vui ấy trong Thánh Lễ, người tín hữu bày tỏ lòng biết ơn và nhìn nhận mọi sự đều phát xuất từ tình yêu của Người.

Không chỉ niềm vui, những đau khổ và thử thách cũng được đặt trên bàn thờ. Đức Kitô đã biến đau khổ và thập giá thành con đường dẫn đến sự sống mới. Vì thế, khi hiệp dâng những bệnh tật, thất bại, mất mát hay những hy sinh âm thầm hằng ngày với hy tế Thánh Thể, người tín hữu tham dự vào công

¹⁹ X. Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 47 và 52.

²⁰ Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis*, số 5.

trình cứu độ của Đức Kitô và tìm được ý nghĩa cho những đau khổ của mình (x. Cl 1,24).

Đặc biệt, các công việc phục vụ cộng đoàn cũng trở thành lễ vật quý giá. Những hy sinh của các giáo lý viên, ca viên, người phục vụ bàn thờ, các hội đoàn và mọi thành phần dân Chúa góp phần xây dựng Giáo Hội đều có thể được dâng lên cùng với bánh và rượu. Chính nhờ sự kết hợp ấy mà mọi hoạt động tông đồ không chỉ là công việc nhân loại nhưng trở thành của lễ thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa.

Như vậy, mỗi Thánh Lễ là cơ hội để người tín hữu đặt toàn bộ cuộc sống mình trên bàn thờ cùng với bánh và rượu. Khi hiệp dâng lao nhọc, niềm vui, đau khổ và công việc phục vụ với hy tế của Đức Kitô, người Kitô hữu được biến đổi ngày càng nên giống Người hơn và trở thành của lễ sống động dâng lên Chúa Cha vì phần rỗi của thế giới²¹.

2. Học nơi Đức Kitô tinh thần tự hiến

Thánh Thể là trường học tuyệt vời dạy người Kitô hữu sống tinh thần tự hiến theo gương Đức Giêsu Kitô. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ, chúng ta không chỉ tưởng niệm cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa, nhưng còn được mời gọi học nơi Người con đường của khiêm nhường, phục vụ và quảng đại.

Trước hết, Thánh Thể dạy chúng ta sự **khiêm nhường**. Con Thiên Chúa, Đấng là Chúa tể trời đất, đã tự hạ trở nên tấm bánh nhỏ bé để ở lại với con người. Thánh Phaolô viết: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa... nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ” (Pl 2,6-7). Trong Bí tích Thánh Thể, Đức Kitô tiếp tục sống sự tự hạ ấy khi ẩn mình dưới hình bánh rượu đơn sơ. Người tín hữu được mời gọi noi gương Chúa, từ bỏ tính kiêu căng, biết nhìn nhận giới hạn của mình và sẵn sàng đón nhận tha nhân với lòng tôn trọng.

²¹ Tông huấn *Sacramentum Caritatis* (2007), các số 47, 70–71.

Thánh Thể cũng là trường học của **phục vụ**. Trong bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu đã cúi xuống rửa chân cho các môn đệ và nói: “Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em” (Ga 13,15). Việc cử hành Thánh Thể không thể tách rời khỏi đời sống phục vụ. Ai lãnh nhận Mình và Máu Chúa thì cũng được sai đi để phục vụ gia đình, cộng đoàn và những người nghèo khổ. Thánh Gioan Kim Khẩu nhắc nhở rằng không thể tôn kính Thánh Thể trên bàn thờ mà lại thờ ơ với Đức Kitô đang hiện diện nơi những người đau khổ và thiếu thốn.

Sau cùng, Thánh Thể đào luyện nơi chúng ta lòng **quảng đại**. Đức Giêsu đã trao ban trọn vẹn chính mình cho nhân loại: “Đây là Mình Thầy, hiến tế vì anh em” (Lc 22,19). Tình yêu của Người không giữ lại điều gì cho riêng mình. Khi tham dự Thánh Lễ, người tín hữu được mời gọi dâng hiến thời giờ, khả năng, công sức và cả những hy sinh hằng ngày để phục vụ Thiên Chúa và tha nhân. Chính sự quảng đại ấy làm cho đời sống Kitô hữu trở nên dấu chỉ sống động của Tin Mừng giữa thế giới.

Như vậy, Thánh Thể không chỉ là nguồn mạch ân sủng mà còn là trường học đào tạo các môn đệ của Đức Kitô. Nơi bàn tiệc Thánh, chúng ta học biết sống khiêm nhường như Chúa, phục vụ như Chúa và quảng đại như Chúa. Càng gắn bó với Thánh Thể, người Kitô hữu càng được biến đổi để trở thành hình ảnh sống động của Đức Kitô tự hiến vì yêu thương nhân loại.

3. Trở thành “tám bánh được bẻ ra”

Hy tế Thánh Thể không kết thúc khi cộng đoàn ra về sau Thánh lễ. Trái lại, những ai tham dự bàn tiệc của Chúa được sai đi để tiếp tục sống điều mình đã cử hành. Đức Kitô đã trở nên “tám bánh được bẻ ra” vì nhân loại, và người Kitô hữu cũng được mời gọi noi gương Người bằng một đời sống tự hiến và phục vụ.

Trong Bí tích Thánh Thể, Đức Giêsu không chỉ trao ban một món quà nhưng trao ban chính bản thân Người. Tám bánh được bẻ ra trên bàn thờ là dấu chỉ tình yêu hiến thân đến cùng của Đấng Cứu Thế. Vì thế, ai đón nhận Mình và

Máu Chúa cũng được mời gọi trở nên “tấm bánh được bẻ ra” cho anh chị em mình. Như thánh Phaolô đã dạy: “Anh em hãy mang gánh nặng cho nhau” (Gl 6,2). Thánh Thể thúc đẩy tín hữu bước ra khỏi sự ích kỷ để sống cho người khác. Thánh Inhaxiô thành Antiôkia mô tả nhắm đến cuộc tử đạo của mình: ngài tự coi mình như là “hạt lúa mì của Thiên Chúa”, và qua cuộc tử đạo ngài muốn trở nên “tấm bánh tinh tuyền của Đức Kitô²²”.

Trước hết, điều đó được thể hiện qua việc chia sẻ với người nghèo. Đức Giêsu đồng hóa mình với những người bé mọn khi nói: “Mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25,40). Thánh Thể không thể tách rời khỏi đức ái. Người tín hữu sau khi lãnh nhận Chúa phải biết mở rộng con tim trước những nhu cầu vật chất và tinh thần của tha nhân, đặc biệt là những người đau khổ, bị bỏ rơi và thiếu thốn.

Thứ đến, Thánh Thể mời gọi xây dựng sự hiệp nhất. Chúng ta cùng ăn một tấm bánh và cùng uống một chén nên trở thành một thân thể trong Đức Kitô (x. 1 Cr 10,17). Vì thế, mọi chia rẽ, ganh ghét hay bè phái đều trái ngược với ý nghĩa của Bí tích Thánh Thể. Người tín hữu được mời gọi trở thành khí cụ hòa giải, xây dựng tình huynh đệ và sự hiệp thông trong gia đình, giáo xứ và xã hội.

Sau cùng, Thánh Thể dẫn đến tinh thần phục vụ cộng đoàn. Đức Giêsu, Đấng hiện diện trong Bí tích Thánh Thể, cũng chính là Đấng đã cúi xuống rửa chân cho các môn đệ (x. Ga 13,1-15). Vì thế, việc tham dự Thánh lễ phải sinh hoa trái bằng những hành động phục vụ cụ thể, quảng đại dấn thân cho công việc chung của Giáo Hội và xã hội.

Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã nhấn mạnh: “chính trong việc phụng tự và việc rước lễ mà người Kitô hữu nhận ra mình được yêu thương, để rồi đến lượt mình cũng phải yêu thương người khác. Bí tích Thánh Thể mà không đưa đến hành động thực tiễn của tình yêu thì không còn nguyên

²² X. Inhaxiô thành Antiôkia, *Thư gửi giáo đoàn Rôma*, IV,1: PG 5,690, trích lại trong tông huấn Sacramentum Caritatis số 85; Bài đọc 2, *Giờ Kinh sách*, ngày 17/10.

ven”²³. Lời nhắc nhở ấy giúp chúng ta hiểu rằng Thánh Thể đích thực luôn sinh ra tình yêu cụ thể. Mỗi lần tham dự Thánh lễ, người Kitô hữu được biến đổi để trở thành “tám bánh được bẻ ra” cho Thiên Chúa và cho anh chị em mình.

VI. KẾT LUẬN

Toàn bộ đời sống Kitô giáo quy hướng về Thánh Thể, và trung tâm của Thánh Thể chính là hy tế của Đức Kitô. Trong mỗi Thánh Lễ, Giáo Hội không chỉ tưởng nhớ biến cố Thập Giá đã xảy ra trên đồi Canvê, nhưng nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần, hy tế duy nhất của Đức Kitô được hiện tại hóa cách bí tích để các tín hữu được tham dự vào công trình cứu độ của Người. Vì thế, chiều kích hy tế chính là trái tim của mầu nhiệm Thánh Thể.

Trong mỗi Thánh Lễ, trước hết Đức Kitô thực sự hiện diện giữa cộng đoàn dân Chúa. Người hiện diện nơi lời công bố Tin Mừng, nơi cộng đoàn đang cầu nguyện, nơi thừa tác viên có chức thánh, và cách đặc biệt nơi hình bánh và rượu đã được truyền phép. Chính Đấng đã hiến mình trên thập giá năm xưa nay tiếp tục hiện diện để trao ban chính mình cho nhân loại. Như Giáo lý Hội Thánh Công giáo khẳng định: “Hy tế của Đức Kitô và hy tế Thánh Thể chỉ là một hy tế duy nhất” (x. GLHTCG, số 1367).

Đồng thời, trong Thánh Lễ, Đức Kitô không ngừng tự hiến cho Chúa Cha vì phần rỗi thế gian. Người là vị Thượng Tế đời đời dâng lên Chúa Cha lễ tế hoàn hảo của tình yêu và sự vâng phục. Nhờ kết hợp với hy lễ ấy, mọi lời cầu nguyện, lao nhọc, niềm vui và đau khổ của các tín hữu cũng được dâng lên Thiên Chúa như của lễ đẹp lòng Người. Thánh Phaolô mời gọi: “Anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa” (Rm 12,1).

Từ hy tế cứu độ ấy phát sinh ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại. Máu Đức Kitô đổ ra trên thập giá là giá chuộc muôn người; còn Thánh Thể là nguồn

²³ Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 82.

mạch không ngừng thông ban những hoa trái của cuộc khổ nạn và phục sinh ấy cho Giáo Hội qua mọi thời đại. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ, người tín hữu được nuôi dưỡng bằng chính sự sống thần linh và được đổi mới trong ân sủng.

Không những thế, hy tế Thánh Thể còn quy tụ cộng đoàn trong Giao Ước Mới. Bởi cùng chia sẻ một tấm bánh và một chén rượu thánh, các tín hữu trở thành một thân thể duy nhất trong Đức Kitô. Thánh Phaolô viết: “Bởi vì chỉ có một tấm bánh, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Sự hiệp thông này không dựa trên sở thích, địa vị hay tương quan xã hội, nhưng phát xuất từ chính hy tế tình yêu của Đức Kitô.

Vì thế, một cộng đoàn sống Thánh Thể đích thực không thể chỉ dừng lại ở việc tham dự phụng vụ bên ngoài. Đó phải là cộng đoàn biết xây dựng sự hiệp thông, biết tha thứ cho nhau như Đức Kitô đã tha thứ, biết quảng đại phục vụ những người nghèo khổ và yếu thế, đồng thời biết hy sinh lợi ích cá nhân để mưu cầu ích chung. Thánh Thể phải trở thành sức mạnh biến đổi đời sống hằng ngày của mỗi tín hữu.

Sau cùng, tham dự hy tế Thánh Thể là học cách trở nên lễ vật sống động cho Thiên Chúa và cho anh chị em mình. Người Kitô hữu được mời gọi noi gương Đức Kitô trong tinh thần tự hiến, để toàn bộ cuộc đời trở thành một lời tạ ơn và một hy lễ tình yêu. Khi đó, Thánh Thể không chỉ được cử hành trên bàn thờ, nhưng còn tiếp tục được sống trong gia đình, nơi làm việc và giữa lòng thế giới.

Như thế, chiều kích hy tế của Thánh Thể không chỉ là một chân lý thần học, nhưng là nguồn mạch làm nên căn tính và sứ mạng của Giáo Hội. Càng sống sâu xa mầu nhiệm này, cộng đoàn Kitô hữu càng trở nên dấu chỉ sống động của tình yêu cứu độ Thiên Chúa giữa nhân loại hôm nay.

Mục lục

I. DẪN NHẬP	1
1. Thực trạng mục vụ.....	1
2. Căn tính của cộng đoàn Kitô hữu	3
II. NỀN TẢNG KINH THÁNH CỦA CHIỀU KÍCH HY TẾ THÁNH THỂ	4
1. Bữa Tiệc Ly và hy tế Giao Ước Mới.....	4
2. Thập giá và Thánh Thể là một hy tế duy nhất.....	5
3. Sự hiệp thông cộng đoàn theo thư thứ nhất của thánh Phao-lô gửi tín hữu Cô-rin-tô	7
III. THÁNH THỂ NGUYÊN LÝ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN	9
1. Từ hiến tế đến hiệp thông.....	9
2. Hy tế Thánh Thể chữa lành chia rẽ.....	11
3. Hy tế Thánh Thể tạo nên sự bình đẳng.....	13
IV. NHỮNG THÁCH ĐÓI ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN HÔM NAY	14
1. Giảm Thánh Lễ thành sinh hoạt cộng đồng.....	14
2. Chủ nghĩa cá nhân	15
3. Thiếu tinh thần tự hiến	16
V. SỐNG CHIỀU KÍCH HY TẾ THÁNH THỂ TRONG CỘNG ĐOÀN	17
1. Hiệp dâng chính mình với lễ vật	17
2. Học nơi Đức Kitô tinh thần tự hiến.....	18
3. Trở thành “tấm bánh được bẻ ra”	19
VI. KẾT LUẬN	21

Tài liệu tham khảo

1. *Kinh Thánh*, Bản dịch của Nhóm Phiên dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2011.
2. Vaticanô II, hiến chế *Sacrosanctum Concilium*.
3. Vaticanô II, hiến chế *Lumen Gentium*.
4. Vaticanô II, sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis*.
5. Gioan Phaolô II, *Ecclesia de Eucharistia* (2003).
6. Bênêđictô XVI, *Sacramentum Caritatis* (2007).
7. *Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo*, các số 1322–14196.
8. Phanxicô, *Giáo lý về Thánh lễ*.